

## **Chương V. PHẠM VI CUNG CẤP**

### **Mục 1. Phạm vi và tiến độ cung cấp thuốc**

- Thông tin danh mục, phạm vi và tiến độ cung cấp thuốc được quy định tại Mẫu số 00 Chương IV.

- Nhà thầu đảm bảo cung cấp đầy đủ, đúng thời gian theo dự trù của đơn vị và liên hệ báo trước 01 ngày cho đơn vị trước khi giao hàng. Thuốc được giao chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được dự trù của bên mua (bằng Email, fax hoặc điện thoại); riêng đối với thuốc khẩn cấp bắt buộc giao thuốc tại kho bên mua không quá 24 giờ.

- Địa điểm cung cấp, giao hàng:

Kho thuốc của Bệnh viện Phụ sản Trung ương

Địa chỉ: Số 1 Triệu Quốc Đạt, Phường Cửa Nam, Thành Phố Hà Nội

### **Mục 2. Yêu cầu về kỹ thuật**

#### **2.1. Giới thiệu chung về gói thầu**

Chủ đầu tư: Bệnh viện Phụ sản Trung ương

Tên kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Cung cấp thuốc Biệt dược gốc bổ sung lần 2 cho Bệnh viện Phụ sản Trung ương năm 2026

Tên gói thầu: Gói thầu 01: Gói thầu thuốc Biệt dược gốc bổ sung lần 2 (02 danh mục)

Nguồn vốn: Nguồn thu từ dịch vụ khám, chữa bệnh của Bệnh viện Phụ sản Trung ương

Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng, xét theo từng phần (lô)

Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ

Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu: Quý II năm 2026

Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định

Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Tùy chọn mua thêm: 30% tương ứng 2.525.985.000 đồng

#### **2.2. Yêu cầu về kỹ thuật**

- Yêu cầu về kỹ thuật là các yêu cầu về thuốc bao gồm: Tên hoạt chất/ thành phần thuốc, thông tin tên thuốc, nồng độ/hàm lượng, đường dùng, dạng bào chế, đơn vị tính và nhóm thuốc được nêu tại Mẫu số 00 - Biểu mẫu dự thầu Chương IV.

- Yêu cầu chung:

+ Thuốc phải có tên hoạt chất, nồng độ/hàm lượng, dạng bào chế, số lượng ... đúng như yêu cầu tại bảng phạm vi, tiến độ cung cấp và yêu cầu về kỹ thuật của thuốc;

+ Thuốc phải có giấy phép lưu hành sản phẩm hoặc Giấy phép nhập khẩu đối với thuốc chưa có số đăng ký do Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế cấp còn hiệu lực (bản sao).

+ Thuốc phải đảm bảo theo tiêu chuẩn chất lượng đã đăng ký với Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế;

+ Phiếu kiểm nghiệm hợp lệ có đầy đủ các tiêu chí trong Dược điển Việt Nam hiện hành hoặc Tiêu chuẩn cơ sở dược cấp bởi cơ sở kiểm nghiệm nhà nước hoặc cơ sở đạt GLP (kèm theo giấy tờ pháp lý chứng minh cơ sở đạt GLP của đơn vị kiểm nghiệm).

+ Nhãn thuốc: Theo đúng quy chế nhãn, có tờ hướng dẫn sử dụng thuốc bằng tiếng Việt;

+ Thuốc phải còn nguyên bao bì đóng gói.

- Yêu cầu cụ thể:

+ Thuốc cung cấp phải đúng tên thuốc trúng thầu, nồng độ, hàm lượng, dạng bào chế, quy cách đóng gói như quy định trong phạm vi cung cấp;

+ Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 năm trở lên; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm. Trong trường hợp hạn sử dụng của thuốc không đáp ứng yêu cầu nêu trên, để bảo đảm có thuốc phục vụ nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh, căn cứ tình hình thực tế, Chủ đầu tư quyết định hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế và không được yêu cầu cao hơn quy định nêu trên nhưng phải đảm bảo còn hạn sử dụng khi sử dụng thuốc cho bệnh nhân

#### Ghi chú:

Đối với tên hoạt chất mồi thầu có dạng ghi là base/dạng muối/dạng hydrat (kể cả đối với thuốc đơn thành phần và dạng phối hợp đa thành phần) thì các thuốc dự thầu có dạng base/dạng muối/dạng hydrat hoặc các dạng dược dụng khác mà có hàm lượng bằng hàm lượng được ghi tại cột Nồng độ/hàm lượng sẽ được đánh giá là đáp ứng.

### **2.3. Các yêu cầu khác**

- Tùy từng trường hợp cụ thể, chủ đầu tư có thể yêu cầu nhà thầu cung cấp thêm các tài liệu khác để chứng minh chất lượng của sản phẩm để phục vụ công tác đánh giá.

- Đối với thuốc kê đơn, giá đề nghị trúng thầu của từng mặt hàng không được cao hơn giá bán buôn thuốc dự kiến đã công bố, công bố lại.

- Nhà thầu chuẩn bị 1 bộ hồ sơ dự thầu bản gốc để Chủ đầu tư lưu trữ khi được mời đối chiếu tài liệu.

Các yêu cầu khác về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về phạm vi cung cấp, yêu cầu về tiến độ cung cấp theo quy định tại Mục 1 Chương này.

Các yêu cầu khác về kỹ thuật ngoài nội dung được nêu tại Mẫu số 00 – Biểu mẫu dự thầu Chương IV sẽ được nêu tại file đính kèm.

- Tuỳ theo nhu cầu sử dụng, bình quân mỗi tháng cung ứng 01 đợt (trường hợp phát sinh nhu cầu đột xuất, nhà thầu cung cấp theo nhu cầu đột xuất của cơ sở y tế). Tiến độ cung cấp theo dự trù hàng tháng của các cơ sở khám chữa bệnh, cung cấp chậm nhất là 02 ngày kể từ khi nhận được dự trù (trường hợp dự trù đột xuất phục vụ cấp cứu phải cung cấp trong vòng 24h). Cơ sở xác định mốc thời gian đặt hàng của Chủ đầu tư là thời điểm gọi điện thoại hoặc gửi email...

- Nhà thầu phải cam kết cung ứng kịp thời, chính xác, đủ về số lượng thuốc trúng thầu, đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng theo nhu cầu dự trù của Bệnh viện Phụ sản Trung ương ngay sau khi được lựa chọn trúng thầu.

- Nhà thầu phải thu hồi vô điều kiện những mặt hàng bị phát hiện có vấn đề về chất lượng trong quá trình sử dụng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Chủ đầu tư.

- Trong quá trình cung ứng thuốc nếu Bệnh viện Phụ sản Trung ương có yêu cầu thì nhà thầu phải cung cấp phiếu kiểm nghiệm (bản sao) đối với mỗi lô thuốc cùng với hóa đơn cho Bệnh viện Phụ sản Trung ương (mỗi lô thuốc phải có phiếu kiểm nghiệm riêng, trường hợp trong năm cung ứng thuốc thành nhiều đợt nhưng các thuốc này cùng 1 lô sản xuất thì chỉ cần cung cấp 1 phiếu kiểm nghiệm của lô thuốc đó). Số lô sản xuất được in trên hóa đơn bán hàng hoặc phiếu báo lô kèm theo. Trong quá trình cung ứng, trường hợp Bệnh viện Phụ sản Trung ương có yêu cầu thì nhà thầu phải cung cấp gấp phép lưu hành sản phẩm (bản sao) để kiểm tra, đối chiếu.

- Nhà thầu phải bồi thường thiệt hại do thuốc không đạt chất lượng gây ra (nếu có).